

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2017/HSPT

Ngày: 13-7-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Chu Thị Nguyễn Phin

Các Thẩm phán:

1. Ông Cao Đức Chiến
2. Ông Chu Thế Vương

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Cán bộ Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Quan Hữu Thi – Kiểm sát viên.

Ngày 13/7/2017 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn mở phiên toà công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 48/2017/HSPT ngày 25/5/2017 đối với bị cáo Hà Văn P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2017/HSST ngày 17/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Lạng Sơn.

Bị cáo có kháng cáo:

Bị cáo **Hà Văn P**, sinh ngày 18 tháng 6 năm 1991; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn B, xã X, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; dân tộc: Nùng; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; con ông Hà Văn A, sinh năm 1966; con bà Hoàng Thị S, sinh năm 1966; bị cáo có vợ là Vương Thị K; con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại “có mặt”

NHẬN THẤY:

Theo bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Lạng Sơn và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Lạng Sơn, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/12/2016 khi đi làm công nhân tại công ty F ở Hà Nam Nguyễn Văn H và Văn P gặp hai người thanh niên có tên là T và Y quê ở Hà Nam (không rõ họ và địa chỉ cụ thể) đặt vấn đề với H và P là H, P về Lạng Sơn lấy

pháo xuống bán cho T và Y với giá 500.000/giàn pháo loại 36 quả và T đã đưa cho P 1.000.000đ (một triệu), P cầm tiền và đưa luôn cho H.

Khoảng 6 giờ ngày 31/12/2016, P và H bắt xe về Lạng Sơn. Trên đường đi, cả hai đã chi tiêu hết 1.000.000đ nhận từ T. Khoảng 12 giờ ngày 01/01/2017, do đã bàn bạc từ trước, H lấy xe máy của gia đình chở P sang Trung Quốc mua pháo nổ. Khi đến địa phận thị trấn L cả hai vào tiệm vàng đổi tiền sang tiền Trung Quốc. H góp 360.000đ (ba trăm sáu mươi nghìn đồng) còn P góp 730.000đ (bảy trăm ba mươi nghìn đồng) được 1.090.000đ (một triệu không trăm chín mươi nghìn đồng) đổi sang tiền Trung Quốc được gần 400 NDT (bốn trăm nhân dân tệ). Sau đó H cùng P theo hướng cửa khẩu C sang chợ Đ – Trung Quốc. Cả hai vào một cửa hàng tạp hóa mua 13 giàn pháo hình vuông màu đỏ (loại 36 quả/giàn); 12 quả pháo dạng lựu đạn có ngòi nổ; 119 quả pháo dạng pháo đùng có ngòi nổ hết 363 NDT. Sau khi xếp pháo vào hai thùng cát tông, mỗi người vác một thùng theo hướng đường mòn quay trở về Việt Nam, đến chỗ để xe thì H điều khiển xe còn P ngồi đằng sau ôm hai thùng pháo.

Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 01/01/2017 tổ công tác Công an huyện L phối hợp với chi cục Hải quan cửa khẩu C, tổ công tác PA61 Công an tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại thôn G, xã D, huyện L thì phát hiện và bắt giữ Nguyễn Văn H cùng tang vật còn Hà Văn P thì bỏ chạy. Ngày 10/01/2017, Hà Văn P đã đến cơ quan điều tra - Công an huyện L đầu thú để khai nhận hành vi phạm tội của bản thân và đồng phạm.

Tại biên bản xác định trọng lượng, chủng loại tang vật (pháo nổ) ngày 01/01/2017 của Công an huyện L kết luận: Tang vật thu giữ có tổng trọng lượng 26kg gồm 13 giàn pháo hình vuông màu đỏ(loại 36 quả/giàn); 12 quả pháo dạng lựu đạn có ngòi nổ; 119 quả pháo dạng pháo đùng có ngòi nổ.

Với hành vi nêu trên; Tại bản án hình sự sơ thẩm số 07/2017/HSST ngày 17/04/2017 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Lạng Sơn đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H và Hà Văn P phạm tội “Buôn lậu”, áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 153; Điều 33; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H và Hà Văn P 06 (sáu) tháng tù giam.

Ngoài ra bản án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/4/2017, bị cáo Hà Văn P có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, trình bày lý do, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Hà Văn P thừa nhận bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Buôn lậu” là có căn cứ, không oan vì các bị cáo đã trực tiếp cùng Nguyễn Văn H sang Trung Quốc mua tổng trọng lượng 26kg các loại mìn để đem về bán kiếm lời.

Do đó; bản án hình sự sơ thẩm số 07/2017/HSST ngày 17/04/2017 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Lạng Sơn đã tuyên bố bị cáo Hà Văn P phạm tội “Buôn lậu”, áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 153; Điều 33; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; xử phạt Hà Văn P 06 (sáu) tháng tù giam là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Xét kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo với lý do bản thân các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là tình giảm nhẹ đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét áp dụng. Tuy nhiên sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo bị tai nạn giao thông, sức khỏe yếu, đồng thời tại đơn xin hưởng án treo đề ngày 12/7/2017 chính quyền địa phương cho rằng bị cáo có thân thân tốt, quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo và gia đình luôn chấp hành tốt mọi chính sách pháp luật của Nhà nước, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của Công dân nơi cư trú. Chính quyền địa phương đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo, xét thấy đây là các tình tiết mới đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị không xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hà Văn P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể: Ngày 01/01/2017 Hà Văn P cùng Nguyễn Văn H đi sang Trung Quốc mua pháo nổ về bán kiếm lời trên đường về đến khu vực thôn G, xã D, huyện L thì bị bắt quả tang. Trong khi tổ công tác đang tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn H cùng tang vật thì Hà Văn P do hoan mang, sợ hãi đã bỏ chạy về nhà và xuống công ty F tại xã I, huyện M, tỉnh Hà Nam làm công nhân. Ngày 10/01/2017, Hà Văn P đã đến cơ quan điều tra - Công an huyện L đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân và đồng phạm.

Do đó bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện L đã xét xử bị cáo Hà Văn P về tội “Buôn lậu” theo khoản 1 Điều 153 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Hà Văn P xin được hưởng án treo Hội đồng xét xử thấy rằng:

* Về nguyên nhân điều kiện dẫn đến hành vi phạm tội: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng giáp biên giới, trình độ văn hóa thấp, trình độ nhận thức pháp luật có phần hạn chế, phạm tội vì động cơ vụ lợi do mục đích kinh tế. Gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

*Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Hà Văn P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

*Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo tự giác ra đầu thú tại Công an huyện L thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân tại nơi cư trú. Ngoài lần vi phạm này bị cáo không có hành vi nào khác vi phạm pháp luật đã bị xử lý. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo bị tai nạn giao thông và bị gãy đốt xương bàn ngón 1,2,3,4,5 và đốt 2 ngón 2 (tay trái), hiện đang điều trị. Tại đơn đề nghị xin hưởng án treo đề ngày 12/7/2017 Bị cáo được UBND xã X huyện L tỉnh Lạng Sơn xác nhận và cam kết bảo lãnh cho bị cáo cải tạo địa phương, chính quyền địa phương sẽ có trách nhiệm giúp đỡ, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Do vậy Hội đồng xét xử có căn cứ áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích và đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử đối chiếu với các căn cứ quy định tại Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 60 của BLHS về án treo thì bị cáo Hà Văn P có đủ điều kiện được hưởng án treo cải tạo tại địa phương. Do vậy; Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Văn P, việc sửa án sơ thẩm là do có tình tiết mới.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Do kháng cáo của bị cáo Hà Văn P được Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; điểm đ khoản 1 Điều 249 của Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Văn P; sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 07/2017/HSST, ngày 17/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Lạng Sơn cụ thể.

Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 153; Điều 33; điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hà Văn P **06 (sáu)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **12 (Mười hai)** tháng tính từ ngày xét xử phúc thẩm (13/7/2017); Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện L, tỉnh Lạng Sơn và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Về án phí: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Hà Văn P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm gồm: Vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị theo trình tự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực từ ngày tuyên án (13/7/2017)./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- CTHADS huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP, Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Nguyễn Phin